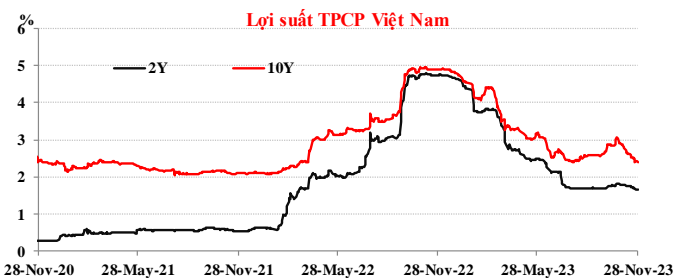

Lãi suất LNH
Trái phiếu

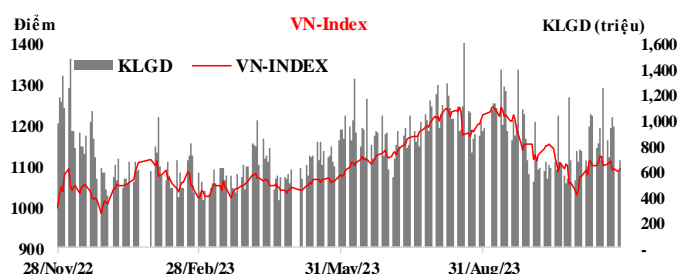
Kỳ hạn	VND		USD		Kỳ hạn	Lợi suất	
	D/D	D/D	D/D	D/D		Lợi suất	D/D
ON	0.20	0.00	5.07	0.01	3Y	1.65	-0.009
1W	0.32	0.00	5.16	0.00	5Y	1.74	0.000
2W	0.54	-0.02	5.27	0.00	7Y	2.14	0.001
1M	0.98	0.00	5.37	0.00	10Y	2.40	-0.004
2M	2.86	-0.02	5.46	0.00	15Y	2.61	-0.025
3M	3.18	-0.02	5.53	0.00			
6M	4.68	-0.04	5.61	0.00			
9M	5.70	0.12	5.70	0.00			
1Y	6.10	0.10	5.79	0.03			


Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNNHN 28/11/2023

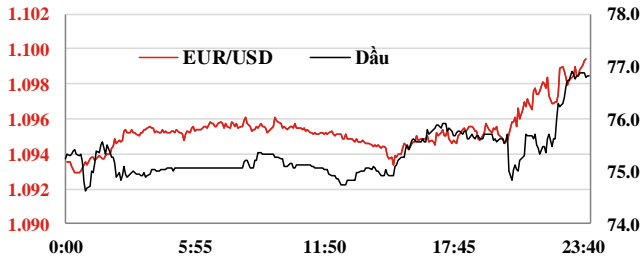
Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đảo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	1,000.00	-	-	-	0.00
Sell Outright	-	-	11,950.00	11,950.00	39,799.90
Tổng				11,950.00	

Chứng khoán ngày 28/11/2023

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1095.43	224.39	84.66
%/ngày	0.68%	0.22%	0.19%
%/30/12/2022	8.77%	9.3%	18.2%
KLGD (tr.đ.vị)	681.89	77.85	22.7
GTGD (tỷ đ)	14060.12	1413.61	317.69
NDINN mua (tỷ đ)	888.79	16.34	22.83
NDINN bán (tỷ đ)	842.21	11.57	13.93


Tin trong nước ngày 28/11

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 28/11, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.930 VND/USD, giảm 17 đồng so với phiên đầu tuần. Tỷ giá mua giao ngay được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.400 VND/USD; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 25.076 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 24.235 VND/USD, giảm 25 đồng so với phiên 27/11. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm 50 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 24.570 VND/USD và 24.670 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 28/11, lãi suất chào bình quân LNH VND không thay đổi ở hầu hết các kỳ hạn từ 1M trở xuống ngoại trừ giảm 0,02 đpt ở kỳ hạn 2W so với phiên đầu tuần, cụ thể: ON 0,20%; 1W 0,32%; 2W 0,54% và 1M 0,98%. Lãi suất chào bình quân LNH USD tăng 0,01 đpt ở kỳ hạn ON trong khi đi ngang ở các kỳ hạn còn lại; giao dịch tại: ON 5,07%; 1W 5,16%; 2W 5,27%, 1M 5,37%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giữ nguyên kỳ hạn 5Y trong khi tăng ở kỳ hạn 7Y và giảm ở các kỳ hạn còn lại; chốt phiên ở mức: 3Y 1,65%; 5Y 1,74%; 7Y 2,14%; 10Y 2,40%; 15Y 2,61%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Hôm qua, trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 1.000 tỷ đồng với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất giữ ở mức 4,0%. Không có khối lượng trúng thầu, không có khối lượng lưu hành trên kênh này. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN. Có 11.950 tỷ đồng tín phiếu đảo hạn trong phiên 28/11. Như vậy, NHNN bơm ròng 11.950 tỷ đồng ra thị trường, đưa số tín phiếu lưu hành trên thị trường giảm xuống mức 39.799,9 tỷ đồng.
- Thị trường chứng khoán:** Mặc dù giao dịch dưới mốc tham chiếu gần suốt phiên, về cuối phiên, các chỉ số trên thị trường chứng khoán đã hồi phục trở lại. Chốt phiên, VN-Index tăng 7,37 điểm (+0,68%) lên 1.095,43 điểm; HNX-Index thêm 0,50 điểm (+0,22%) đạt 224,39 điểm; UPCoM-Index nhích 0,16 điểm (+0,19%) lên mức 84,66 điểm. Thanh khoản thị trường có cải thiện với giá trị giao dịch gần 15.800 tỷ đồng. Khối ngoại tham gia rất ít vào thị trường, vẫn mua ròng nhẹ hơn 60 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, ước giải ngân kế hoạch vốn NSNN đến hết tháng 11 đạt gần 461 nghìn tỷ đồng, bằng 65,1% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, cao hơn 6,77% và cao hơn 122,6 nghìn tỷ về số tuyệt đối so với cùng kỳ năm 2022. Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho rằng, số vốn chưa giải ngân kế hoạch năm 2023 còn khá lớn (còn khoảng 247 nghìn tỷ đồng, bằng khoảng 35% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao).**

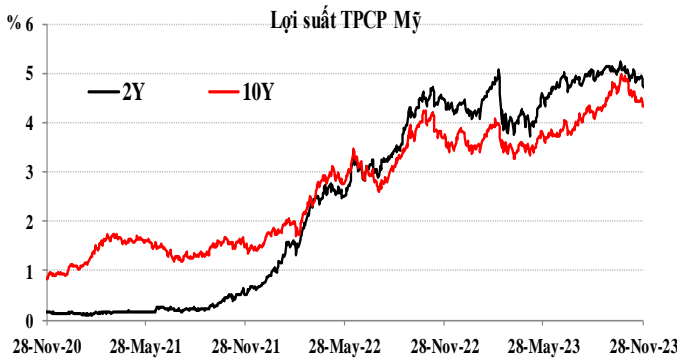
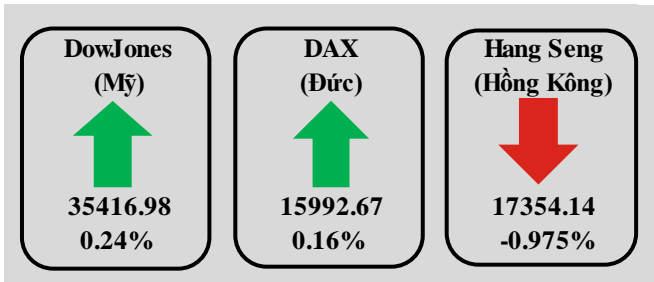


	28 Nov 23	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	102.75	-0.44%	-0.79%	-0.75%
USD/CNY	7.15	-0.09%	0.16%	3.61%
USD/EUR	0.91	-0.34%	-0.74%	-2.62%
USD/JPY	147.48	-0.80%	-0.61%	12.49%
USD/KRW	1287.25	-0.75%	-0.56%	2.09%
USD/SGD	1.33	-0.43%	-0.54%	-0.66%
USD/TWD	31.30	-0.71%	-0.20%	2.37%
USD/THB	34.73	-0.97%	-1.17%	0.35%
USD/VND Trung tâm	23930	-0.07%	0.06%	1.35%
USD/VND LNH	24235	-0.10%	0.41%	2.93%
USD/VND tự do	24594	-0.29%	0.09%	3.78%
Vàng	2040.89	1.35%	2.13%	11.87%
Dầu WTI	76.41	2.07%	-1.75%	-4.80%

Tin quốc tế

- Nước Mỹ ghi nhận một số thông tin kinh tế đáng chú ý.** Đầu tiên, chỉ số giá nhà tại Mỹ tăng 0,6% m/m trong tháng 9, nối tiếp đà tăng 0,7% của tháng trước đó và cao hơn mức tăng 0,4% theo dự báo. Tiếp theo, Conference Board khảo sát cho biết chỉ số niềm tin tiêu dùng tại Mỹ ở mức 102 điểm trong tháng 11, tăng lên từ mức 99 điểm của tháng 10 và vượt qua mức 101 điểm theo dự báo. Bà Dana Peterson, giám đốc kinh tế tại Conference Board cho rằng, niềm tin tiêu dùng tăng lên cho thấy điều kiện kinh doanh và triển vọng việc làm của người dân Mỹ đang cải thiện. Mặc dù vậy, chỉ số đo kỳ vọng tại Mỹ vẫn ở mức 78 điểm tháng thứ 3 liên tiếp, báo hiệu một cuộc suy thoái có thể xảy ra trong vòng 6 tháng tới.
- Doanh số bán lẻ tại Úc giảm nhẹ trở lại.** Văn phòng Thống kê Úc cho biết doanh số bán lẻ tại nước này giảm 0,2% m/m trong tháng 10 sau khi tăng 0,9% ở tháng trước đó, trái với dự báo tiếp tục tăng nhẹ 0,1%. So với cùng kỳ năm 2022, doanh số bán lẻ tháng 10 tăng 1,2% y/y. Về chi tiết, doanh số của hầu hết các loại mặt hàng đều cho thấy sự giảm sút trong tháng 10, trong đó nhóm quần áo và phụ kiện giảm tới 1,0% m/m, vật dụng gia đình và vật dụng văn phòng cùng giảm 0,6% m/m. Duy nhất chỉ có nhóm thực phẩm là trụ đỡ duy nhất trong tháng 10, với mức tăng 0,5% m/m. Thị trường kỳ vọng doanh số bán lẻ tại Úc có thể tăng lên trong những tháng cuối năm 2023 do có yếu tố mùa vụ, bất chấp việc NHTW Úc RBA vừa có nhịp tăng LSCS vào đầu tháng 11.
- Áp lực lạm phát tại Nhật Bản giảm trở lại trong tháng 10.** Văn phòng Thống kê Nhật Bản cho biết chỉ số giá tiêu dùng CPI lõi tại nước này tăng 3,0% y/y trong tháng 10, trái với dự báo ở mức 3,4% như kết quả thống kê tháng 9. Đây cũng là mức CPI y/y thấp nhất của nước Nhật kể từ tháng 05/2023.
- Lịch công bố các chỉ số kinh tế:**

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
28-11	7:30	**	Doanh số bán lẻ Úc mm T10	-0.2	0.1	0.9
28-11	12:00	*	CPI lõi Nhật Bản yy T10	3.0	3.4	3.4
28-11	21:00	*	Chỉ số giá nhà HPI Mỹ mm T9	0.6	0.4	0.7
28-11	22:00	***	Niềm tin tiêu dùng CB Mỹ T11	102	101	99.1
29-11	7:30	***	CPI Úc yy T10		5.2	5.6
29-11	All day	***	CPI sơ bộ Đức mm T11		-0.1	0.0
29-11	15:00	***	CPI sơ bộ Tây Ban Nha yy T11		3.6	3.5
29-11	20:30	***	GDP sơ bộ Mỹ qq Q3		5.0	4.9
29-11	22:05	***	Phát biểu của Thống đốc BOE Andrew Bailey			

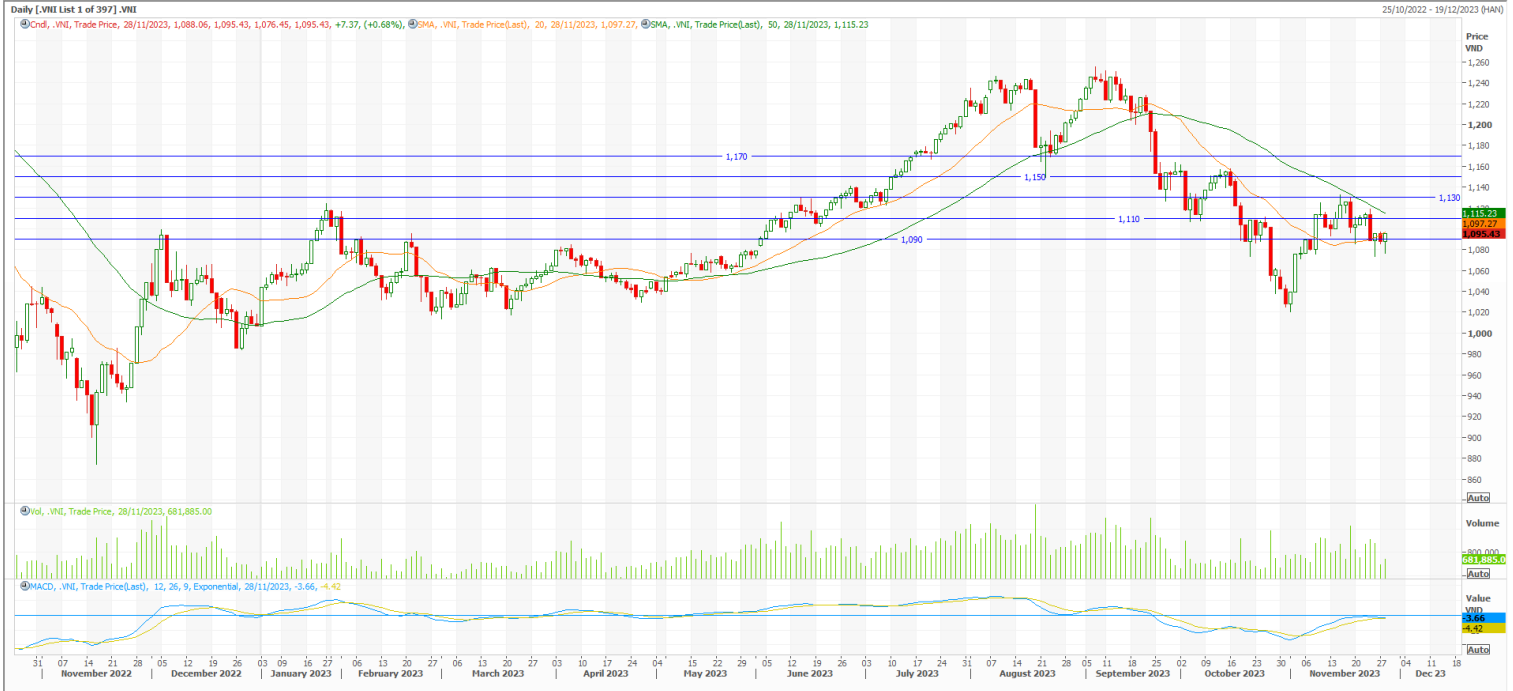


Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	5,25%	5,50%	26/07/2023	13/12/2023
Châu Âu	EUR	4,50%	4,75%	14/09/2023	14/12/2023
Anh	GBP	5,25%	5,25%	03/08/2023	14/12/2023
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	19/12/2023
Australia	AUD	3,85%	4,10%	06/06/2023	19/12/2023

Thị trường chứng khoán

VN-INDEX



VN-Index tăng, đóng cửa tại 1.095,43 điểm. Thị trường có phiên rung lắc và hồi phục trở lại ở cuối phiên, thanh khoản tiếp tục duy trì ở mức thấp. VN-Index đang cho thấy ngưỡng hỗ trợ 1.080 khá tin cậy, và có thể sẽ đi lên tạo đáy ngắn hạn trong những phiên sắp tới. Ngưỡng kháng cự quan trọng của VN-Index ở khoảng 1.120 – 1.130 điểm.

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội
ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm
Email: ninhnh1@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CVC Phân tích
Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn